

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 347/2024/DS-ST

Ngày: 15 – 10 – 2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Minh Hải

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Quang Minh

2. Ông Duyên Văn Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thêu, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 695/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 407/2024/QĐXXST-DS ngày 05/9/2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng.

Địa chỉ: Số 266 – 268, N.K.K.N, Phường V, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức Thạch D, là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Tổng giám đốc Ngân hàng).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Biên C, là Phó phòng giao dịch S.Đ – chi nhánh Ngân hàng Cà Mau (Văn bản ủy quyền ngày 12/7/2024 – có mặt).

- **Bị đơn:** Ông Trần Tấn Kh, sinh năm: 1976 (từ chối nhận văn bản).

Đăng ký thường trú: Khóm 10, thị trấn S.Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Nơi làm việc: Ủy ban nhân dân thị trấn S.Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 12/7/2024 và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 20/01/2016, ông Trần Tấn Kh đã ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng

kiêm hợp đồng với Ngân hàng, chi nhánh Cà Mau, Phòng giao dịch S.Đ (gọi tắt là Ngân hàng) để được cấp thẻ tín dụng tổng hạn mức sử dụng là 15.000.000đ và ngày 12/6/2018, ông Trần Tấn Kh đã ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng với Ngân hàng để được cấp thẻ tín dụng tổng hạn mức sử dụng là 19.000.000đ. Quá trình kích hoạt sử dụng thẻ đến ngày 22/3/2023, ông Kh đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Sau nhiều lần Ngân hàng làm việc, nhắc nhở yêu cầu ông Kh trả nợ nhưng ông Kh vẫn trì hoãn, không có thiện chí, né tránh nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 12/7/2024, ông Kh còn nợ gốc của 02 thẻ 23.880.301đ, lãi trong hạn 1.069.171đ, lãi quá hạn 13.191.275đ, tổng nợ 38.140.747đ.

Ngày 05/11/2019, ông Trần Tấn Kh đã ký hợp đồng tín dụng số: LD1930900284 với Ngân hàng, chi nhánh Cà Mau, Phòng giao dịch S.Đ (gọi tắt là Ngân hàng) để vay số tiền 150.000.000đ, lãi suất 9,6%/năm, thời hạn vay 60 tháng, phương thức thanh toán góp đều hàng tháng, mỗi tháng 3.700.000đ gốc và lãi cho đến khi dứt nợ, hình thức cho vay tín chấp. Quá trình vay, ông Kh có thanh toán một phần vốn gốc và lãi cho Ngân hàng nhưng không đầy đủ. Tính đến ngày 10/6/2024, ông Kh còn nợ Ngân hàng tổng dư nợ gốc 52.500.000đ, lãi chuyển quá hạn 19.200.000đ, lãi quá hạn phát sinh 3.818.934đ, lãi phạt 1.272.988đ, tổng 76.791.922đ.

Từ nội dung trên, Ngân hàng yêu cầu ông Trần Tấn Kh phải thanh toán các khoản nợ tính đến ngày 12/7/2024 như sau:

- Nợ thẻ tín dụng: 38.140.747đ;
- Nợ hợp đồng tín dụng: 76.791.922đ;

Tổng các khoản là: 114.932.669đ. Ngoài ra, không yêu cầu nào khác.

* Đối với ông Trần Tấn Kh vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đối với ông Trần Tấn Kh, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên họp hoà giải và xét xử nhiều lần thông qua việc tổng đạt trực tiếp cho ông Kh nhưng ông Kh đã từ chối nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời cũng không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Kh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng tín dụng, có quy định thời hạn và có lãi suất. Hợp đồng tín dụng này được thiết lập trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận của hai bên và phù hợp pháp luật, đồng thời trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, cụ thể là thực hiện không đúng nghĩa vụ nên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

[3] Căn cứ các giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng vào các ngày 20/01/2016 và ngày 12/6/2018, cũng như hợp đồng tín dụng ngày 05/11/2019 được thiết lập giữa Ngân hàng với ông Trần Tấn Kh thể hiện ông Kh có sử dụng hạn mức tín dụng và nợ vay của Ngân hàng, tính đến ngày 12/7/2024 ông Kh còn nợ Ngân hàng gốc và lãi 114.932.669đ chưa thanh toán. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng xác định rằng ông Kh có thanh toán cho Ngân hàng một phần nợ nhưng không đầy đủ và không đúng theo hợp đồng, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đồng thời cũng ngưng thanh toán cho đến nay. Vì vậy, có cơ sở xác định hiện tại ông Trần Tấn Kh còn nợ Ngân hàng đến ngày 12/7/2024 là 114.932.669đ chưa thanh toán nên cần buộc ông Kh phải có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi nêu trên cho Ngân hàng là phù hợp. Việc ông Kh không tham gia phiên toà để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì ông phải tự gánh chịu hậu quả của việc không chứng minh hoặc chứng minh không đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình.

[4] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nên buộc ông Kh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí, đã nộp tạm ứng án phí sẽ được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 357, 422, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước;
- Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng – buộc bị đơn ông Trần Tấn Kh có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng các khoản nợ đến ngày 12/7/2024 là: 114.932.669đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 12/7/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Trần Tấn Kh phải chịu 5.746.000đ (chưa nộp). Ngân hàng không phải chịu án phí, ngày 25/7/2024 Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.873.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cà Mau theo biên lai số: 5363 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ngân hàng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Tấn Kh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ.

Hứa Minh Hải